

Đề xuất các kỹ thuật Scaffolding trong dạy và học kỹ năng viết tiếng Anh cho sinh viên

Trần Thị Thanh Sang*

*Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum

Received: 3/6/2024; Accepted: 10/6/2024; Published: 18/6/2024

Abstract: English writing skills are among the most crucial aspects of foreign language learning. However, many students continue to face difficulties and fail to achieve their desired outcomes. This paper proposes some student-centered scaffolding methods, enabling teachers to develop students' self-learning ability by using scaffolding techniques such as: visual aids; providing sentence frames; breaking down tasks; providing sample texts; using collaborative group activities. In addition, the paper also outlines a step-by-step essay writing process, providing students with a clear framework for organizing their thoughts and ideas.

Keywords: Scaffolding technique, English writing skills, self-study ability.

1. Mở đầu

Kỹ thuật Scaffolding là phương pháp cung cấp hỗ trợ cho sinh viên (SV) theo từng giai đoạn, giúp họ dần dần hoàn thành các nhiệm vụ khó khăn hơn. Kỹ thuật Scaffolding được áp dụng bằng cách chia nhỏ bài tập viết thành các bước nhỏ hơn, cung cấp hướng dẫn cụ thể cho từng bước, nhờ đó giúp SV thực hành viết một cách dễ dàng và hứng thú hơn, và dần dần giảm bớt sự hỗ trợ khi SV tiến bộ. Việc áp dụng kỹ thuật Scaffolding trong việc nâng cao năng lực tự học kỹ năng (KN) viết tiếng Anh cho SV mang lại nhiều lợi ích, bao gồm: tăng cường sự tự tin cho SV khi thực hiện các bài tập viết; việc chia nhỏ bài tập viết thành các bước nhỏ hơn giúp SV tập trung vào từng KN viết cụ thể, từ đó nâng cao KN viết một cách toàn diện; kỹ thuật Scaffolding giúp SV phát triển khả năng tự học, tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập của bản thân; khi SV cảm thấy tự tin và có khả năng viết tốt, họ sẽ có nhiều khả năng sáng tạo hơn trong bài viết của mình.

Bài báo trình bày các phương pháp Scaffold trong dạy KN viết tiếng Anh cho SV, đồng thời trình bày chi tiết các quy trình để viết một bài văn hoàn chỉnh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm “năng lực tự học” (Self-study)

Năng lực tự học đóng vai trò quan trọng trong việc giúp SV đạt được thành công trong học tập và trong cuộc sống. Hyland (2004) định nghĩa tự học là một quá trình mà SV tự hình thành khái niệm, thiết kế kế hoạch học tập, tự thực hiện và đánh giá kết quả học tập. Theo cách này, phương pháp học này đóng vai trò như một công cụ để bổ sung và củng cố kiến thức học được trên lớp - giống như một KN mới.

Những người khác coi năng lực tự học đề cập đến khả năng học tập độc lập và tự mình nắm vững kiến thức của SV. Năng lực này cho phép họ đạt được các mục tiêu học tập và đạt được kết quả học tập mong muốn - thực sự thể hiện bản chất của tự học như một quá trình học tập hiệu quả. Năng lực tự học mạnh mẽ sẽ nuôi dưỡng tiềm năng sáng tạo lớn hơn, và ngược lại, mong muốn sáng tạo mãnh liệt sẽ thúc đẩy động lực tự học (Grade Power Learning, 2018). Trong hệ thống đào tạo đại học hiện nay, việc hướng dẫn SV cách học và tự học để phát huy các nguồn lực bên trong của SV trong quá trình học tập và nghiên cứu đã trở thành một xu hướng tất yếu.

2.2. Kỹ năng viết (Writing skill)

Đối với SV, việc thành thạo KN viết sẽ mang lại nhiều lợi ích. Thứ nhất, viết là một cách tốt để giúp SV phát triển khả năng sử dụng từ vựng và ngữ pháp, nâng cao khả năng sử dụng bất kỳ ngôn ngữ nào. Thứ hai, viết là một công cụ thiết yếu để hỗ trợ các KN khác. Nếu SV có khả năng viết tốt, SV có thể nói và đọc văn bản hiệu quả hơn. Thứ ba, viết là một cách để tiếp cận thông tin hiện đại, công nghệ cũng như tri thức của con người cũng được lưu trữ và truyền tải qua KN viết. Ngoài ra, việc thành thạo KN viết là cần thiết vì nó có thể giúp mọi người chuẩn bị tốt hơn khi tìm việc hoặc tham gia các khóa học tiếng Anh. Với những lợi ích đó, KN viết thực sự rất quan trọng đối với mọi SV (Mandal & Chattopadhyay, 2023). Bên cạnh đó, viết là quá trình để người viết khám phá những suy nghĩ, ý tưởng và biến chúng thành những thứ hiển thị và cụ thể. Đây là một KN khó khăn đối với cả người bản ngữ và người không nói tiếng mẹ đẻ, vì người viết cần phải cân bằng giữa nhiều vấn đề

như nội dung, tổ chức, mục đích, đối tượng, từ vựng, dấu câu, chính tả và các quy tắc ngữ pháp. Hơn nữa, viết khuyến khích tư duy và học hỏi, thúc đẩy giao tiếp và giúp suy nghĩ có thể được phản ánh. Khi suy nghĩ được viết ra, các ý tưởng có thể được kiểm tra, xem xét lại, bổ sung, sắp xếp lại và thay đổi. Do đó việc chọn lựa một phương pháp dạy và học KN viết hiệu quả là điều cần thiết và cấp bách.

2.3. Định nghĩa “scaffolding”

Makmur và Indriwati (2019) định nghĩa scaffolding là sự hỗ trợ từ người dạy được cung cấp trong quá trình giảng dạy để đáp ứng chính xác nhu cầu của người học. Gunawardena and Wilson (2021) cho rằng scaffolding đề cập đến năm công cụ: (1) ngôn ngữ đơn giản hóa; (2) mô hình hóa của giảng viên: giảng viên yêu cầu SV chọn câu trả lời từ các lựa chọn hoặc hoàn thành một đoạn văn; (3) hình ảnh và đồ họa: giảng viên trình bày thông tin và yêu cầu SV trả lời bằng cách sử dụng bảng biểu, sơ đồ dàn ý và biểu đồ; (4) học tập hợp tác: học tập theo nhóm, SV có thể cùng nhau hoàn thành bài tập theo nhóm, nhưng mỗi SV phải chịu trách nhiệm về việc hoàn thành bài tập; (5) học tập thực hành: giảng viên cố gắng giúp SV tham gia vào việc tạo ra môi liên hệ giữa các tài liệu được giảng dạy và môi trường xung quanh. Bằng cách này, người học sẽ có nhiều khả năng tham gia vào bài học hơn.

2.4. Các kỹ thuật “scaffolding”

2.4.1. Scaffold 1: Sử dụng công cụ hỗ trợ trực quan (Visual Supports)

Sử dụng hình ảnh, biểu đồ, sơ đồ, hoặc các ví dụ để minh họa các nội dung chính cần diễn đạt và bài tập.

Ví dụ: Miêu tả mùa yêu thích của bạn trong năm: thời tiết như thế nào?, lý do bạn thích mùa này? Bạn thường làm gì vào mùa này? (Describe your favorite season of the year. You should say: How is the weather like? Why do you like this season? What activities do you usually do during it?)

Đầu tiên, giảng viên cho SV xem hình ảnh liên quan một mùa bất kỳ (mùa xuân). Thứ hai, mô tả những gì có trong bức tranh: thời tiết, thời gian bắt đầu và kết thúc mùa xuân. Thứ ba, nhấn mạnh các hoạt động chính diễn ra và các hoạt động bạn thường làm trong mùa này chẳng hạn như “Vào mùa xuân, lễ hội lớn nhất là Tết nguyên đán các gia đình sum họp ăn uống, lì xì và gửi đến nhau những câu chúc may mắn nhân dịp đầu xuân năm mới.” Đi kèm với các hình ảnh là các cụm từ liên quan giúp SV có thể vận dụng vào bài viết của mình.

Công cụ hỗ trợ trực quan đóng vai trò quan trọng trong KN viết vì chúng đáp ứng các phong cách học tập

khác nhau; chúng giúp bài học trở nên toàn diện và hấp dẫn hơn, đồng thời kích thích sự hứng thú và động lực cho SV tiếng Anh khác ngữ. Những tài liệu này cũng giúp vượt qua rào cản ngôn ngữ, cung cấp cho SV bối cảnh trực quan có thể truyền cảm hứng cho ý tưởng, làm rõ các nhiệm vụ và minh họa cấu trúc văn bản hoặc điểm ngữ pháp. Do đó, hỗ trợ trực quan thúc đẩy môi trường học tập phong phú và tương tác hơn.

2.4.2. Scaffold 2: Cung cấp mẫu câu khuyết (Writing Frames)

Sử dụng các câu mở đầu hoặc mẫu câu để giúp SV xây dựng cấu trúc bài viết của họ.

Ví dụ: *Among four seasons, my favorite one is..... I'm a big fan of this season becauseThe spring starts inand ends in.....The weather in this season is.....During this season, weIn the springtime, the grandest festival is*

Khung viết giúp SV đạt được tính tự chủ trong bài viết của họ, thúc đẩy cả sự trôi chảy và chính xác trong cách sử dụng tiếng Anh. Khung viết, chẳng hạn như một mẫu hướng dẫn viết, cung cấp một khuôn khổ hỗ trợ có thể giúp SV tổ chức các suy nghĩ và phát triển tính mạch lạc.

2.4.3. Scaffold 3: Phân chia nhiệm vụ thành các phần nhỏ (Chunk Tasks)

Chia nhỏ nhiệm vụ thành các bước dễ quản lý để hỗ trợ SV.

Ví dụ: Thực hiện cùng một bài tập viết miêu tả về một mùa yêu thích ở trên (Scaffold 2)

Thứ nhất, SV mô tả thời gian bắt đầu và kết thúc của mùa xuân, thời tiết đặc trưng của mùa này;

Thứ hai, SV giải thích tại sao lại yêu thích mùa này;

Thứ ba, SV mô tả các hoạt động đặc trưng thường xảy ra vào mùa này.

Đối với các bài tập viết, việc phân chia bài thành các phần nhỏ có thể được sử dụng để đơn giản hóa quá trình tổ chức suy nghĩ, xây dựng lập luận và xây dựng các câu chuyện chi tiết. Phân chia bài thành các phần nhỏ rất có giá trị cho SV vì nó chia nhỏ thông tin phức tạp thành các phần hoặc bước nhỏ hơn theo trình tự.

2.4.4. Scaffold 4: Cung cấp văn bản mẫu (Model Texts)

Tự viết các ví dụ và suy nghĩ thành tiếng để trình bày quá trình viết cho SV.

Ví dụ: Thực hiện cùng một bài tập viết miêu tả về một mùa yêu thích ở trên (Scaffold 2)

Among four seasons, my favorite one is spring. I'm a big fan of this season because everything comes back to life. Spring starts in December and ends in March.

The weather in this season is warm and sunny, with occasional rain showers. During this season, we can enjoy seeing flowers bloom, spending time outdoors, and going for walks or hikes. In the springtime, the grandest festival is Tet Nguyen Dan, when families gather for meals, exchange red envelopes filled with lucky money, and send each other well wishes to celebrate the new year.

Sử dụng văn bản mẫu là một chiến lược thiết yếu để dạy KN viết cho SV, vì nó cung cấp các ví dụ thực tế về cách sử dụng ngôn ngữ trong các ngữ cảnh khác nhau và cách các văn bản được tổ chức. Bằng cách quan sát một văn bản mẫu, SV có thể thấy cấu trúc tổ chức hoạt động như thế nào.

2.4.5. Scaffold 5: Sử dụng cộng tác nhóm (Peer Collaboration)

Ghép cặp SV để thực hiện các hoạt động động não (brainstorm) hoặc cùng nhau xây dựng bài viết. Hoạt động cộng tác nhóm (Peer Collaboration) cũng là một chiến lược có lợi cho SV tiếng Anh khác ngữ vì nó giúp cải thiện KN giao tiếp từ việc chia sẻ quan điểm, kiến thức. SV có thể thảo luận các ý tưởng, đàm phán về cách sử dụng ngôn ngữ và nhận được phản hồi ngay lập tức từ bạn bè, củng cố các cấu trúc ngôn ngữ và từ vựng trong ngữ cảnh. Bên cạnh đó, bằng cách sử dụng các ví dụ liên quan đến văn hóa, giảng viên xác nhận tính đa dạng về nguồn gốc của SV tiếng Anh khác ngữ, giúp trải nghiệm học tập trở nên hấp dẫn và gắn liền hơn với họ.

2.5. Quy trình làm bài viết hoàn chỉnh

Trong phương pháp truyền thống, giảng viên thường tập trung vào sản phẩm cuối cùng, trong khi phương pháp scaffolding cho SV trải nghiệm quá trình viết như những người viết thực thụ. Vì vậy, thay vì phân tích và sửa chữa sản phẩm viết cuối cùng (thường do giảng viên thực hiện), quá trình viết được chia thành 05 giai đoạn (Laksmi, 2006, trang 145-146). cụ thể như sau:

- *Giai đoạn 1: Tiền viết (Prewriting)*: SV viết về các chủ đề đặt ra dựa trên kinh nghiệm của bản thân; thu thập và sắp xếp ý tưởng; xác định câu chủ đề; viết dàn ý cho bài viết.

- *Giai đoạn 2: Viết nháp (Drafting)*: SV viết bản nháp sơ lược; tập trung vào nội dung hơn là các lỗi chính tả.

- *Giai đoạn 3: Sửa chữa (Revising)*: SV đọc lại bài viết của mình; chia sẻ bài viết với giảng viên; tham gia thảo luận tích cực về bài viết của mình với giảng viên; sửa đổi bài viết theo phản hồi và nhận xét của giảng viên; thực hiện các sửa đổi quan trọng thay

vì chỉ sửa các lỗi nhỏ.

- *Giai đoạn 4: Biên tập (Editing)*: SV tự kiểm tra bài viết của mình; dần dần xác định và sửa lỗi chính tả.

- *Giai đoạn 5: Xuất bản (Publishing)*: SV tạo bản sao cuối cùng của bài viết; xuất bản bài viết theo các hình thức phù hợp; chia sẻ bài viết hoàn chỉnh với giảng viên.

Tuy nhiên, toàn bộ quá trình viết không diễn ra theo trình tự tuyến tính mà lặp đi lặp lại: nghĩa là người viết có thể linh hoạt quay lại giữa các giai đoạn trong quá trình viết. Để minh họa rõ hơn, đôi khi SV không trực tiếp xuất bản sau khi biên tập bài viết của mình vì họ muốn sửa chữa lại, có thể do có thêm ý tưởng hoặc thông tin mới, do đó họ muốn đảm bảo không có lỗi trước khi xuất bản. Mỗi giai đoạn của các quá trình này giúp SV xác định và thảo luận về các hoạt động trong suốt quá trình viết.

3. Kết luận

Kỹ thuật Scaffolding giúp SV phát triển khả năng tự học, tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập của bản thân. Việc áp dụng kỹ thuật Scaffolding trong việc nâng cao năng lực tự học KN viết tiếng Anh cho SV mang lại nhiều lợi ích, bao gồm: tăng cường sự tự tin cho SV khi thực hiện các bài tập viết; giúp SV tập trung vào từng KN viết cụ thể, từ đó nâng cao KN viết một cách toàn diện; giúp SV phát triển khả năng sáng tạo trong bài viết của mình.

Tài liệu tham khảo

[1]. Grade Power Learning (2018). Retrieved on 10 June 2021 from <https://gradepowerlearning.com/what-is-self-study>.

[2]. Gunawardena, M., & Wilson, K. (2021). Scaffolding students' critical thinking: A process not an end game. *Thinking Skills and Creativity*, 41, 100848.

[3]. Hyland, F. (2004). Learning autonomously: Contextualizing out-of-class English language learning. *Language Awareness* 13(3), 180-202 <https://dx.doi.org/10.1080/09658410408667094>.

[4]. Mandal, A., Kundu, T. S., & Chattopadhyay, S. (2023). Reflective writing as a learning tool for Phase II MBBS students in India. *National Journal of Physiology, Pharmacy and Pharmacology*, 13(3), 504-508.

[5]. Makmur, W., Susilo, H., & Indriwati, S. E. (2019). *Implementation of guided inquiry learning with scaffolding strategy to increase critical thinking skills of biology students' based on lesson study*. In *Journal of Physics: Conference Series* (Vol. 1227, No. 1, p. 012003). IOP Publishing.